TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22**/2021/HS-ST
Ngày: 20 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thuỷ
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Vinh;
2. Ông Phạm Văn Ninh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thuý Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - K sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS, ngày 07/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lục Văn K**, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1988 tại tỉnh YB; trú tại: Thôn ĐC, xã VK, huyện YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Cao Lan; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Lục Văn H, sinh năm 1964 và con bà Phạm Thị H1, sinh năm 1966; vợ: Trần Thị H2, sinh năm 1986; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010;

Tiền án: Năm 2017, Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 14/01/2020 (*Bản án số 20/2017/HSST ngày 19/4/2017*).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2006, Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh YB xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 8.500.000đ), chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 24/8/2009 (*Bản án số 07/2006/HSST ngày 27/4/2006*).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/12/2020, Lục Văn K trú tại thôn ĐC, xã VK, huyện YB, tỉnh YB một mình điều khiển xe mô tô biển số 21T8-2342 (đăng ký xe mang tên Lê Văn B) từ nhà đến khu vực chợ xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, K gặp và mua được của người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 02 gói ma túy đều được gói bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà với giá 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*), K xác định là Heroine và cầm 02 gói ma túy vừa mua được ở tay trái, điều khiển xe đi vào nghĩa trang thôn CQ 1, xã MB để sử dụng. Khi K đi đến gần nghĩa trang thôn CQ 1 thì gặp tổ công tác công an xã MB đang làm nhiệm vụ, nghi ngờ K có liên quan đến ma túy, tổ công tác yêu cầu K dừng xe K tra, K tự giác giao nộp 02 gói ma túy.

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 24/12/2020, tại trụ sở Công an xã MB, công an xã MB đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lục Văn K. Tạm giữ: 02 gói ma túy được niêm phong theo quy định; 01 xe mô tô biển số 21T8-2342; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, trong máy có lắp 01 sim viettel.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với K dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. K thừa nhận kết quả trên là đúng vì ngày 24/12/2020 đã mua và sử dụng 01 gói ma túy cũng của người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực cầu Bỗng, xã MB, huyện Yên Sơn.

Tại Kết luận giám định số 62/GĐKTHS ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,326g (*không phẩy ba hai sáu gam*).

Trên cơ sở hành vi của bị cáo, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã ban hành Cáo trạng số: 25/CT-VKSYS, ngày 30 tháng 3 năm 2021 truy tố bị cáo Lục Văn K có lý lịch nêu trên về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lục Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lục Văn K từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2020.

* Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Mastel có số IMEI 1: 351670093078884; số IMEI 2: 351670093078892, trong máy có lắp một sim viettel, máy cũ đã qua sử dụng.

Đối với xe mô tô biển số 21T8-2342, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Lê Văn B, trú tại thôn Đá Bàn, xã MB, huyện Yên Sơn bị mất trộm ngày 26/10/2020, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Yên Sơn đã chuyển chiếc xe trên cho Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Yên Sơn để điều tra, xác minh theo thẩm quyền nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện K sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 24/12/2020, tại thôn CQ 1, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang Lục Văn K trú tại thôn ĐC, xã VK, huyện YB, tỉnh YB đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,326g (*không phẩy ba hai sáu gam*) Heroine (Hêrôin), mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận rõ tác hại của ma túy và tính trái pháp luật của việc mua ma tuý về để sử dụng, nhưng không từ bỏ được cám dỗ, ảo giác của việc sử dụng ma túy, thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và có thể phát sinh các loại tội phạm khác làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe cho những đối tượng khác, đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 20/2017/HSST ngày 19/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo Lục Văn K 03 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 14/01/2020, chưa được xoá án tích nên xác định lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma tuý, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,326g (*không phẩy ba hai sáu gam*) Hêrôin thu giữ của bị cáo, đã đem đi giám định một phần, số còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Mastel có số IMEI 1: 351670093078884; số IMEI 2: 351670093078892, trong máy có lắp một sim viettel, máy cũ đã qua sử dụng, tại phiên toà bị cáo xác định điện thoại đã cũ, hỏng, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không lấy lại và đề nghị tiêu huỷ nên cần tịch thu, tiêu huỷ là phù hợp.

- Đối với xe mô tô biển số 21T8-2342, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Lê Văn B, trú tại thôn Đá Bàn, xã MB, huyện Yên Sơn bị mất trộm ngày 26/10/2020, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Yên Sơn đã chuyển chiếc xe trên cho Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Yên Sơn để điều tra, xác minh theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5]. Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với 02 người đàn ông bán ma túy cho K tại khu vực chợ và khu vực cầu Bỗng, xã MB, huyện Yên Sơn quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ điều tra, xử lý;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lục Văn K, Công an huyện Yên Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 327/QĐ-XPHC ngày 25/12/2020 bằng hình thức phạt cảnh cáo;

Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lục Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo **Lục Văn K 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/12/2020.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước phong bì niêm phong ghi chữ " Tang vật vụ: Lục Văn K giám định ngày 24/12/2020" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Lục Văn K thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Mastel có số IMEI 1: 351670093078884; số IMEI 2: 351670093078892, trong máy có lắp một sim viettel, máy cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn ngày 13/4/2021).

3. Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo Lục Văn K phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thuỷ